BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

MĨ THUẬT 11

HỘI HOẠ



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

ĐINH GIA LÊ (Tổng Chủ biên)
PHẠM DUY ANH – TRỊNH SINH (đồng Chủ biên)
LÊ TRẦN HẬU ANH – NGUYỄN THUỲ LINH

MĨ THUẬT

HỘI HOẠ

(Tái bản lần thứ ba)

11

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Mỗi bài học trong sách giáo khoa *Mĩ thuật 11 – Hội hoạ* được tổ chức thành bốn hoạt động cụ thể sau:

KHÁM PHÁ — Học sinh tìm hiểu, có nhận thức ban đầu về nội dung bài học.

NHẬN BIẾT — Học sinh lĩnh hội và hình thành kiến thức, kĩ năng liên quan đến bài học.

THẢO LUẬN — Học sinh củng cố nội dung, yêu cầu cần đạt được của bài học.

VẬN DỤNG — Học sinh sử dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết những vấn đề của cuộc sống liên quan đến bài học.

Câu lệnh thực hành

Câu hỏi

Những hướng dẫn kĩ thuật, cách làm sản phẩm mĩ thuật trong sách có tính gợi ý, nhằm giúp học sinh thuận tiện hơn trong việc thực hành.

Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng các em học sinh lớp sau!

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

LỜI NÓI ĐẦU

Nội dung hội hoạ trong sách giáo khoa *Mĩ thuật 11* giúp các em có hiểu biết về đặc điểm tranh chất liệu màu nước, qua đó hình thành những kiến thức, kĩ năng cơ bản để lựa chọn được thể loại tranh trong thực hành, sáng tạo.

Những nội dung được biên soạn trong cuốn sách này giúp các em thực hiện được phác thảo, thể hiện được cảm xúc, vận dụng được một số yếu tố và nguyên lí tạo hình trong thực hành, sáng tạo cũng như hoàn thiện tranh bằng chất liệu màu nước. Điều này giúp các em thể hiện ý tưởng của bản thân, phản ánh cuộc sống thông qua những bức tranh màu nước theo ngôn ngữ đặc trưng của chất liệu này.

Chúc các em học tập thật vui và có những bức tranh như mong muốn!

CÁC TÁC GIẢ

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

MỤC LỤC

Bài	NỘI DUNG	Trang
1	Kĩ thuật vẽ màu nước	5
2	Tranh màu nước	19
	Một số thuật ngữ sử dụng trong sách	31
	Bảng tra cứu tên riêng nước ngoài	31

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

BÀI 1

KĨ THUẬT VẼ MÀU NƯỚC

Yêu cầu cần đạt

- Nhận biết được đặc điểm chất liệu và kĩ thuật sử dụng chất liệu màu nước trong hội hoạ.
- Thực hành được các kĩ thuật sử dụng chất liệu màu nước cơ bản.
- Sử dụng kết hợp được nhiều kĩ thuật trong quá trình thực hiện một bức tranh màu nước.
- Thưởng thức và hình thành sự yêu thích đối với tranh chất liệu màu nước.

KHÁM PHÁ

Màu nước là một trong những chất liệu tạo hình phổ biến trong nghệ thuật hội hoạ. Chất liệu này được làm từ các hạt sắc tố được nghiền mịn, thường là dạng bột, kết hợp với chất kết dính gốc nước tinh chế và gôm Arabic(1). Khi sử dụng, dạng màu này được pha trộn, hoà tan với nước tạo ra dung dịch có màu sắc. Màu nước được thể hiện trên bề mặt tranh bằng cách sử dụng nhiều loại bút vẽ (cọ vẽ) và kĩ thuật thể hiện khác nhau, mang lại độ trong trẻo. Chất liệu màu nước sử dụng thực hành, sáng tạo trong hội hoạ thường vẽ mỏng nhưng vẫn có thể biểu đạt sắc độ rực rỡ và tinh tế cùng một lúc. Trong nhiều trường hợp, màu nước đem đến sự thuận tiện cho các hoạ sĩ khi thể hiện.



Tuýp màu nước(2)

Dạng màu nước đặc, được đóng gói trong các tuýp màu nhỏ. Khi dùng lấy một lượng nhỏ và pha loãng với nước tạo cường độ màu phù hợp.



Hộp màu nước(3)

Dạng màu được ép thành viên nén khô, đựng trong hộp khác nhau tiện lợi mang đi. Khi sử dụng cần làm ướt bút vẽ và lấy màu.

Chất liệu màu nước có những đặc điểm gì?

---

(1) Gôm Arabic là sản phẩm từ tự nhiên hoà tan với nước. Khi vẽ, gôm Arabic sẽ kết dính hạt sắc tố với nền (giấy, vải,...) và nước sẽ bốc hơi trong quá trình khô.

(2), (3) Nguồn: Thuỳ Linh

Tranh màu nước của một số hoạ sĩ



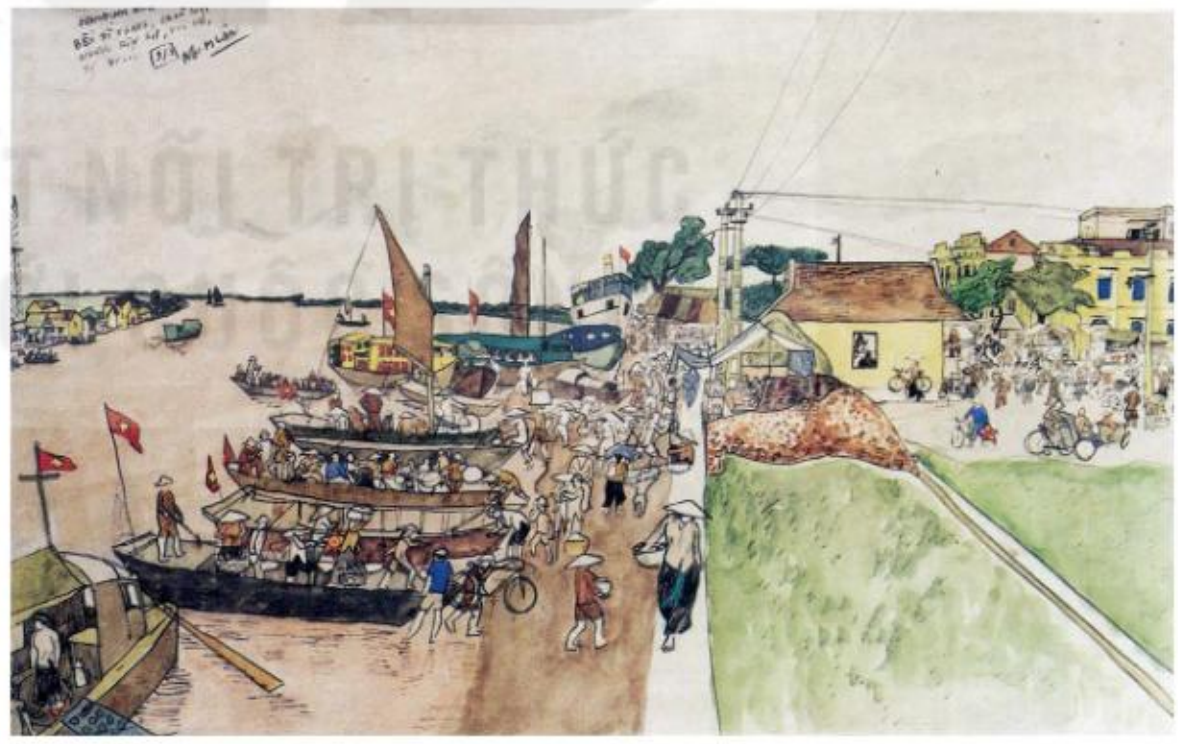
Trần Văn Cẩn, *Giếng Cốc quê Bác Hồ*, 1979, tranh màu nước trên giấy(1)



Vũ Giáng Hương, *Nữ tự vệ Hà Nội*, 1965, tranh màu nước trên giấy(2)



Lê Thị Lựu, *Mẹ và con*, khoảng năm 1960, tranh màu nước trên lụa(3)



Ngô Mạnh Lân, *Nam Định giải phóng*, 1958, tranh màu nước trên giấy(4)

Quan sát và nêu cảm nhận của em về sự khác biệt của tranh màu nước so với tranh chất liệu khác.

---

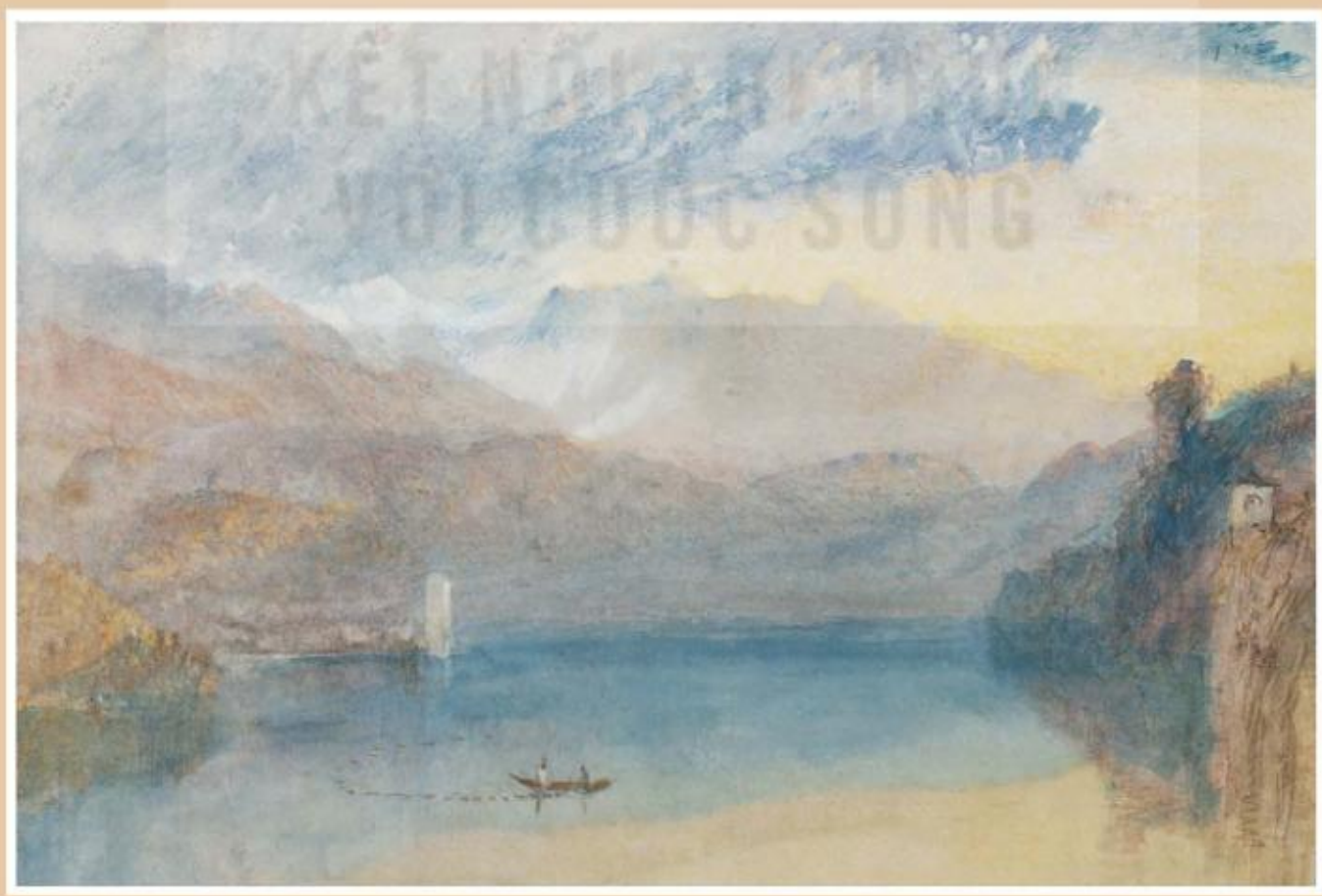
(1), (4) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam
(2) Nguồn: Gia đình tác giả cung cấp
(3) Nguồn: Thuỵ Khuê

EM CÓ BIẾT:

Trước thế kỉ 18, màu nước chỉ được xem là một chất liệu minh hoạ. Màu nước được thiết lập là một chất liệu tạo hình chính thức trong sáng tác hội hoạ bởi nghiên cứu, đóng góp của ba hoạ sĩ người Anh là Pôn Xan-bai (Paul Sandby, 1731 – 1809), Thô-mát Gơ-tin (Thomas Girtin, 1775 – 1802) và Giô-xép Ma-lót Uy-li-am Tơn-nơ (Joseph Mallord William Turner, 1775 – 1851). Trong nhiều thử nghiệm của mình, các hoạ sĩ đã tạo ra một bảng màu nước mới gồm nâu, xám, chàm, tím và kĩ thuật chuyển sang sử dụng các màu đậm, nhạt để thêm các tông màu phong phú hơn.



Thomas Girtin, *Nhà trắng ở Chen-xi* (The White House at Chelsea), 1800, tranh màu nước trên giấy(1)



Joseph Mallord William Turner, *Buổi chiều ở hồ Sa-nen* (Lake Sarnen Evening), khoảng năm 1842, tranh màu nước trên giấy(2)

(1) Nguồn: Phòng trưng bày Tate, thành phố Westminster, London, Anh
(2) Nguồn: commons.wikimedia.org

NHẬN BIẾT

Bút vẽ màu nước

Chất liệu màu nước thường được vẽ với các loại bút vẽ mềm, được làm bằng sợi tổng hợp hoặc lông thú. Để hiệu quả khi vẽ màu nước, hoạ sĩ thường chuẩn bị nhiều loại bút khác nhau về hình dáng và kích thước. Theo công năng sử dụng của từng loại, bút vẽ trong màu nước có thể chia như sau:

– Để vẽ những mảng rộng sử dụng các loại bút vẽ: lớn, tròn (Round); phẳng, dẹt (Flat); bản rộng (Fan, Mop),... có cỡ từ 8 mm trở lên để tạo ra nét lớn và có khả năng giữ nước nhiều hơn.

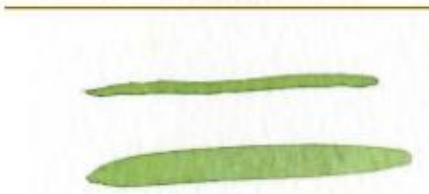
– Để vẽ các chi tiết nhỏ sử dụng các loại bút vẽ có đầu bút nhọn, mảnh và cỡ dưới 4 mm.

– Để vẽ hình và diện thông thường sử dụng các loại bút vẽ phù hợp với khả năng sử dụng, thường là dạng bút vẽ tròn hay phẳng có kích thước vừa phải.



Các loại bút thường được sử dụng trong thể hiện chất liệu màu nước(1)

Một số hiệu ứng do bút vẽ đem lại

	Nét tròn cỡ lớn
	Nét tròn cỡ vừa
	Nét tròn cỡ nhỏ

(1) Nguồn: Thuỳ Linh

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

	Nét dẹt cỡ lớn
	Nét dẹt cỡ vừa
	Nét dẹt cỡ nhỏ
	Nét mảnh

Em hãy nêu nhận xét về hiệu ứng của nét do các loại bút vẽ được sử dụng trong chất liệu màu nước.

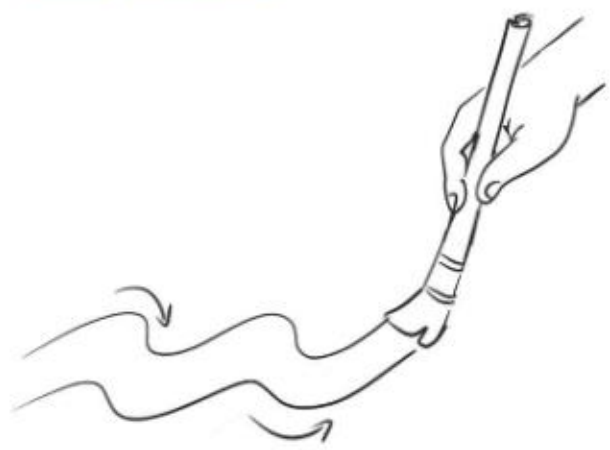
Vật liệu bề mặt trong chất liệu màu nước

Màu nước thường được sử dụng trên các bề mặt có khả năng thẩm thấu. Vật liệu được các hoạ sĩ sử dụng phổ biến hiện nay là giấy chuyên dụng, có đặc tính xốp, dai và bền. Ngoài ra, các vật liệu bề mặt như lụa và giấy dó cũng rất được ưa chuộng.



Cách sử dụng bút trong vẽ màu nước

Sử dụng bút trong thể hiện chất liệu màu nước cần dùng lực nhẹ, đưa bút di chuyển theo hướng thân bút, hạn chế đưa ngược gây hại cho phần đầu bút.



Em hãy thực hành sử dụng bút vẽ trên vật liệu bề mặt mà em có.

Kĩ thuật cơ bản sử dụng trong thực hành chất liệu màu nước

Kĩ thuật ướt trên ướt

Kĩ thuật này lợi dụng đặc điểm loang tự nhiên để tạo hiệu ứng sinh động trên bề mặt giấy. Cách thực hiện: Làm ướt mặt giấy và sử dụng màu ngay khi bề mặt giấy còn ẩm để tạo độ loang. Với mỗi mức độ ẩm của bề mặt giấy, hiệu quả thu được sẽ khác nhau.



Em hãy thực hiện kĩ thuật ướt trên ướt.

Kĩ thuật ướt trên khô

Kĩ thuật này lợi dụng đặc tính trong suốt và độ sáng của màu nước để thể hiện qua các lớp màu xếp chồng lên nhau. Cách thực hiện: Vẽ trực tiếp màu nước lên bề mặt giấy khô theo thứ tự từ lớp màu loãng, sáng màu và kết thúc bằng lớp màu đậm, sẫm màu. Mỗi lớp màu đều cần được làm khô trước khi vẽ lớp màu khác lên. Với mỗi lớp màu thêm vào, sắc độ và quang độ của màu sẽ có sự thay đổi.



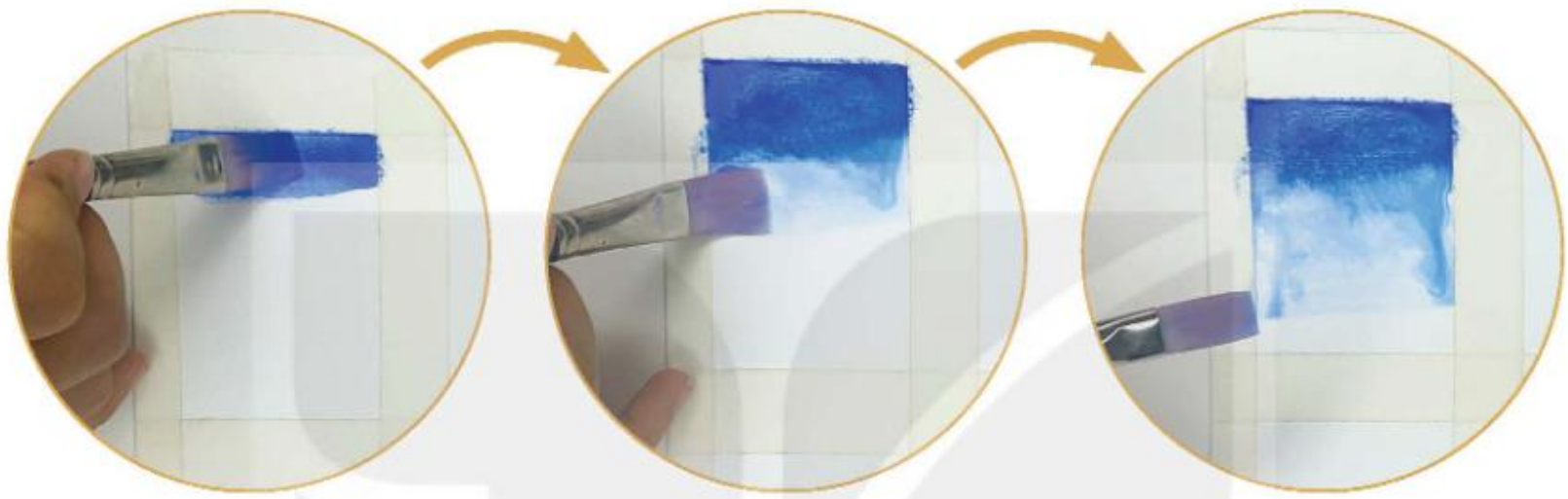
Em hãy thực hiện kĩ thuật ướt trên khô.

Kĩ thuật chuyển sắc độ một màu

Đây là kĩ thuật thay đổi sắc độ một màu bằng cách chuyển từ màu đậm, đặc sang màu loãng, nhạt. Cách thực hiện:

- Đặt bảng vẽ và giấy nghiêng một góc;
- Tạo một nét vẽ theo chiều ngang;
- Nhúng bút vẽ vào nước sạch, lau sạch phần nước thừa và vẽ nét ngang khác chồng lên bên dưới nét vẽ đầu tiên để màu bắt đầu chảy xuống.

Ở kĩ thuật này, mỗi nét vẽ sau sẽ có ít màu hơn và sắc tố sẽ chảy xuống tạo thành một lớp màu liền mạch.



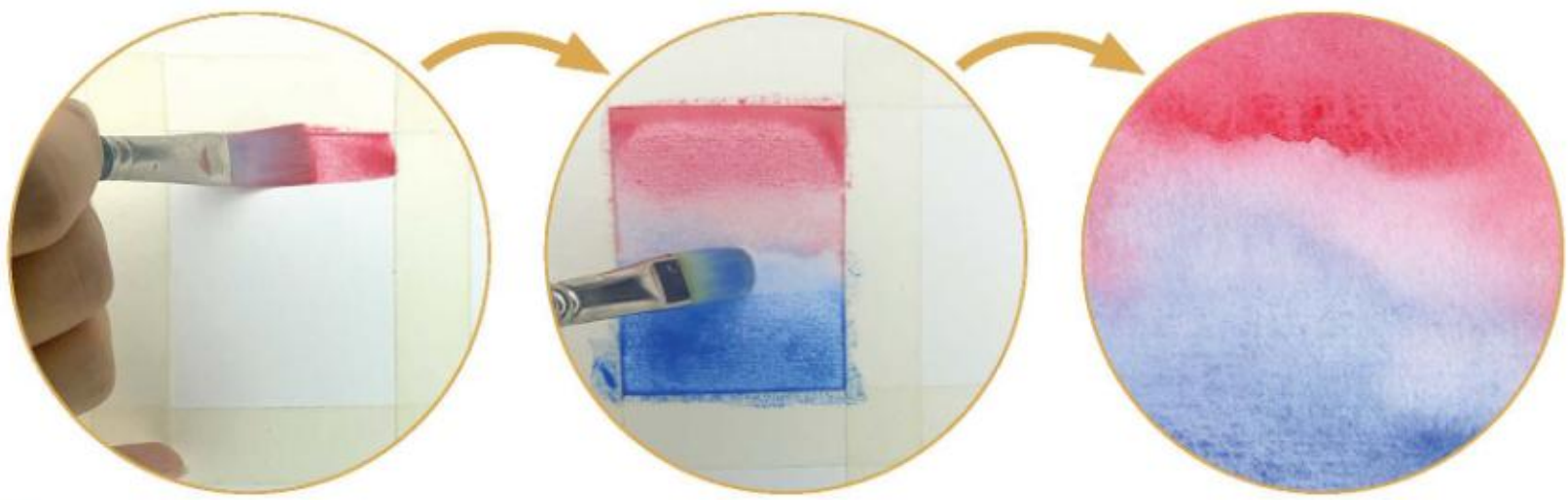
Em hãy thực hiện kĩ thuật chuyển sắc độ một màu.

Kĩ thuật kết hợp nhiều màu theo hướng xác định

Đây là kĩ thuật kết hợp và trộn lẫn nhiều màu tạo độ chuyển êm. Cách thực hiện:

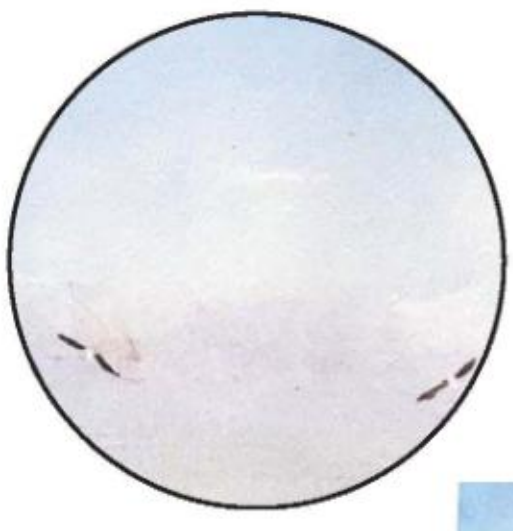
- Đặt bảng vẽ và giấy nghiêng một góc;
- Lựa chọn một màu và tạo một nét vẽ theo chiều ngang;
- Lựa chọn một màu khác và tạo một nét vẽ theo chiều ngang;
- Dùng bút sạch, ướt để hoà giữa phần tiếp xúc của hai màu.

Với cách này, các lớp màu ở giữa sẽ hoà trộn vào nhau trong khi các phần màu ở đầu và cuối sẽ được giữ nguyên.



Em hãy thực hiện kĩ thuật kết hợp nhiều màu theo hướng xác định.

Trong thực hành, sáng tạo với chất liệu màu nước, việc kết hợp nhiều kĩ thuật khi thể hiện sẽ tạo sự hấp dẫn và đặc sắc hơn so với chỉ áp dụng một kĩ thuật cố định.



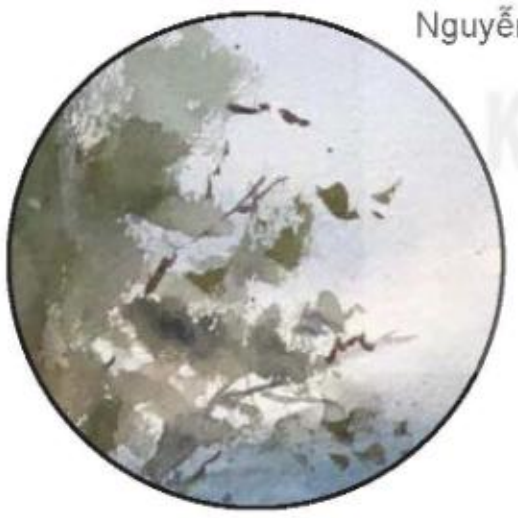
Kĩ thuật làm nhạt kết hợp tô phẳng



Kĩ thuật rửa nhiều màu



Nguyễn Thành Hào, *Phong cảnh*, tranh màu nước trên giấy(1)



Kĩ thuật tạo chất bằng đầu bút kết hợp kĩ thuật ướt trên khô để vẽ nhiều lớp



Kĩ thuật ướt trên khô kết hợp gài nét để diễn tả các chi tiết

Ở bức tranh này, các kĩ thuật rửa làm nhạt và rửa nhiều màu đem lại không gian êm ả, mềm mại cho hậu cảnh. Tán cây được thể hiện bằng nhiều lớp cùng kĩ thuật tạo chất bằng đầu bút đem đến cảm giác tơi xốp, lao xao và tầng lớp. Các nét uốn lượn gợi tả mặt nước chuyển động lăn tăn, xôn xao. Kĩ thuật ướt trên khô kết hợp gài nét giúp con tàu hiện lên chi tiết, hấp dẫn hơn trong mắt người xem.

(1) Nguồn: Nguyễn Thành Hào



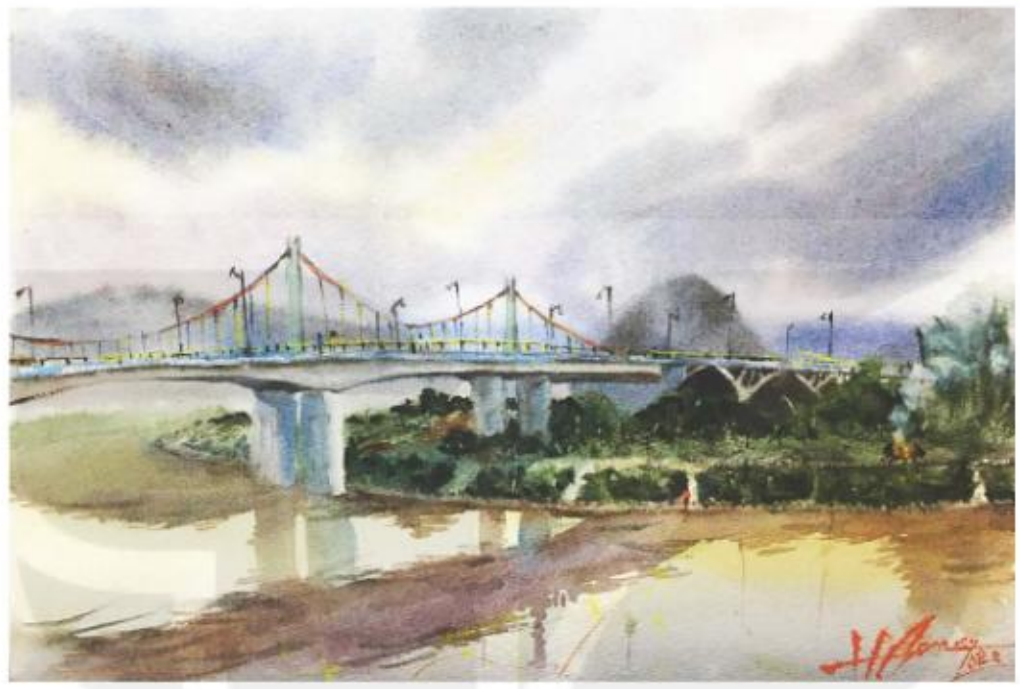
Kĩ thuật rửa nhiều màu



Kĩ thuật dùng giấy thấm tạo chất



Kĩ thuật ướt trên khô



Hoàng Bảo Trúc Lương, *Phong cảnh*, tranh màu nước trên giấy[1]



Kĩ thuật ướt trên ướt kết hợp ướt trên khô



Kĩ thuật rửa chuyển màu

Ở bức tranh này, với kĩ thuật ướt trên ướt kết hợp với kĩ thuật rửa nhiều màu, tác giả tận dụng độ loang màu để thể hiện sắc thái của bầu trời. Tác giả sử dụng kĩ thuật rửa chuyển màu để tạo hiệu ứng chuyển màu nhẹ của dòng sông, tạo cảm giác về độ êm ả. Chiếc cầu và bóng đổ đều được sử dụng kĩ thuật ướt trên khô nhấn mạnh các chi tiết. Khoảng đất trống và làn khói được sử dụng kĩ thuật dùng giấy ăn thấm tạo chất và rửa lấy màu tạo nên sự mờ ảo.

Việc kết hợp nhiều kĩ thuật đem lại hiệu quả thế nào trong vẽ tranh màu nước?

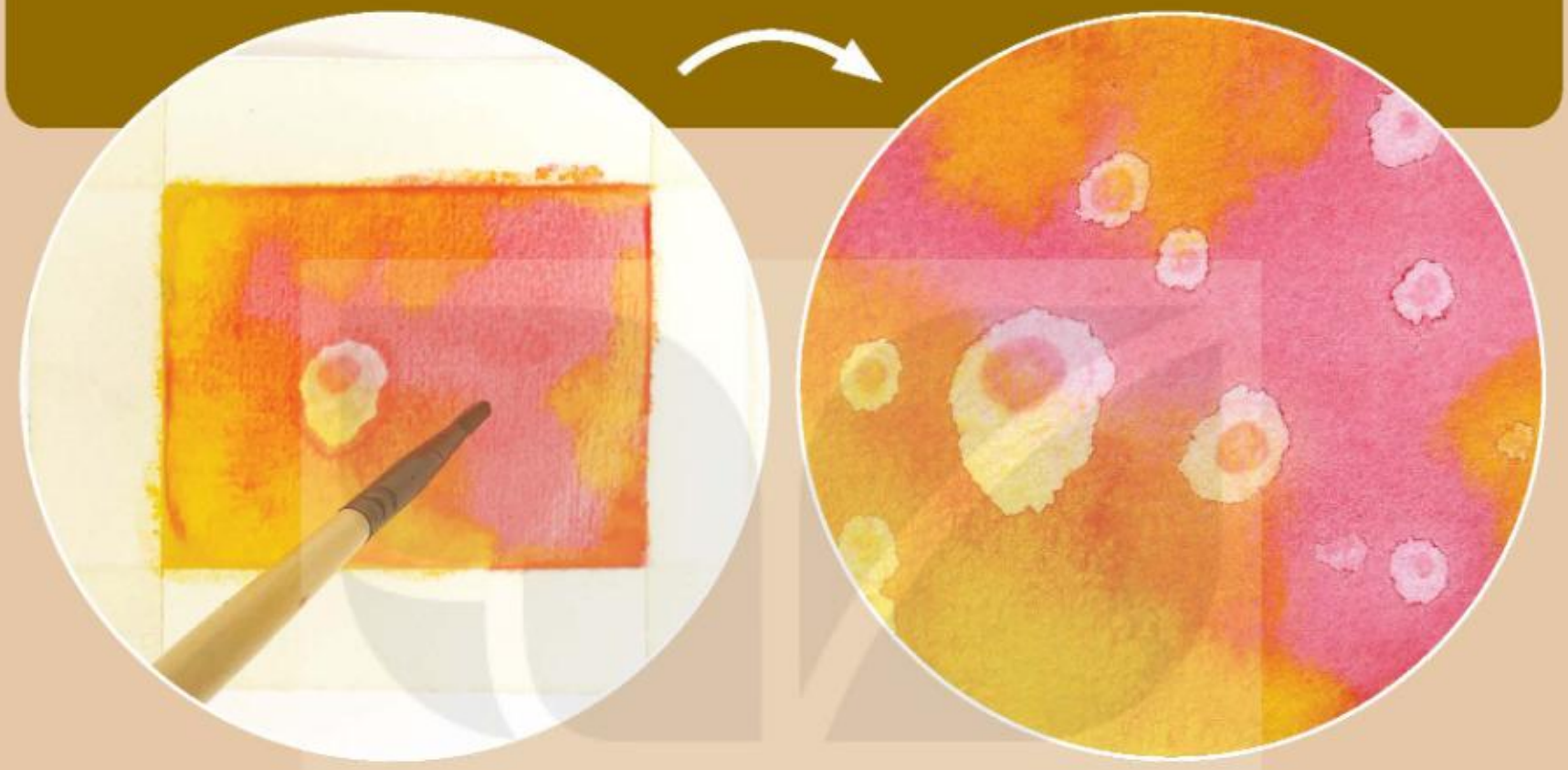
(1) Nguồn: Hoàng Bảo Trúc Lương

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

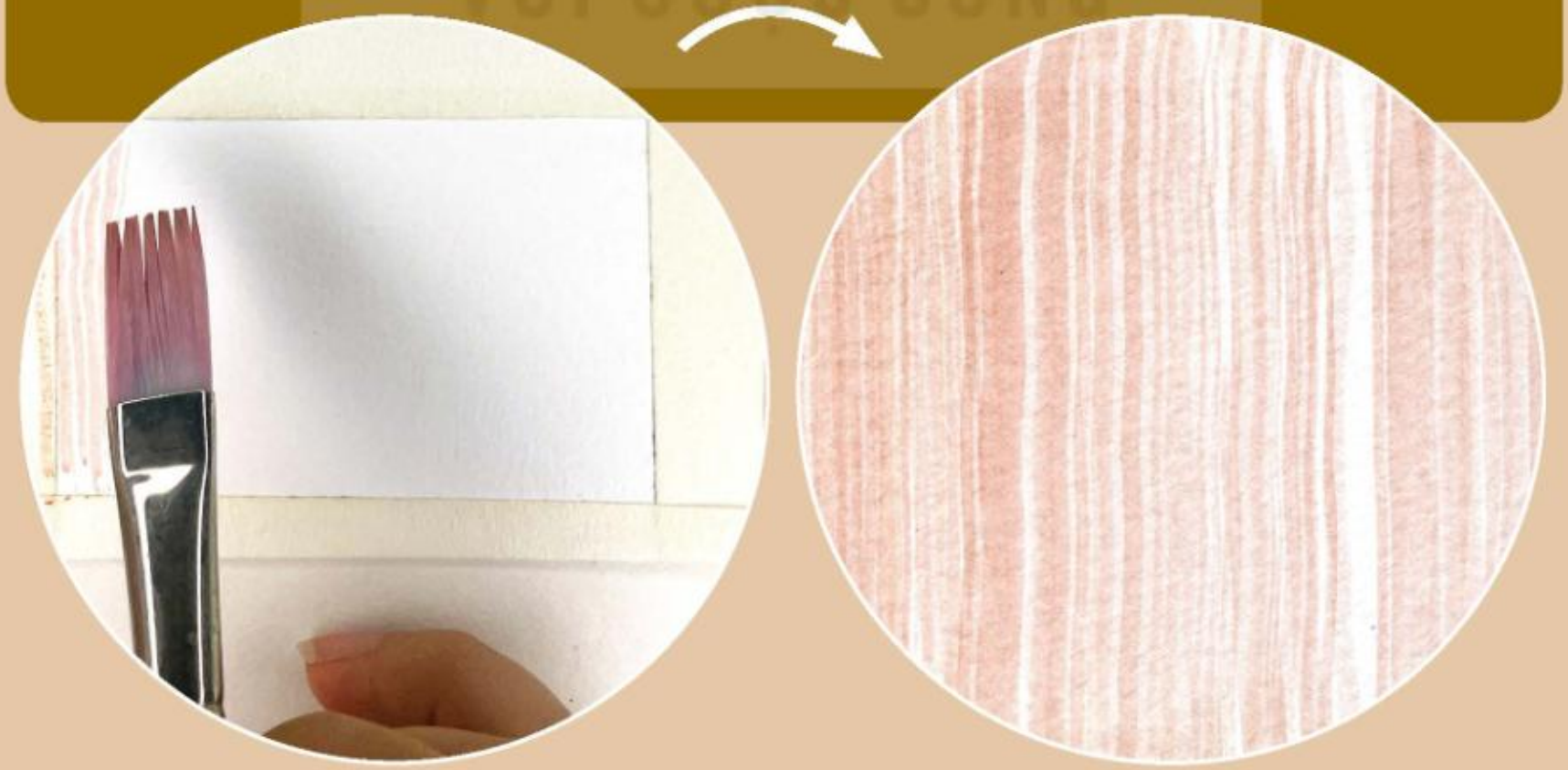
EM CÓ BIẾT:

Bên cạnh những kĩ thuật cơ bản thể hiện màu nước bằng bút vẽ, hoạ sĩ còn có rất nhiều kĩ thuật khác để tạo hiệu ứng, chất cảm cho bức tranh như:

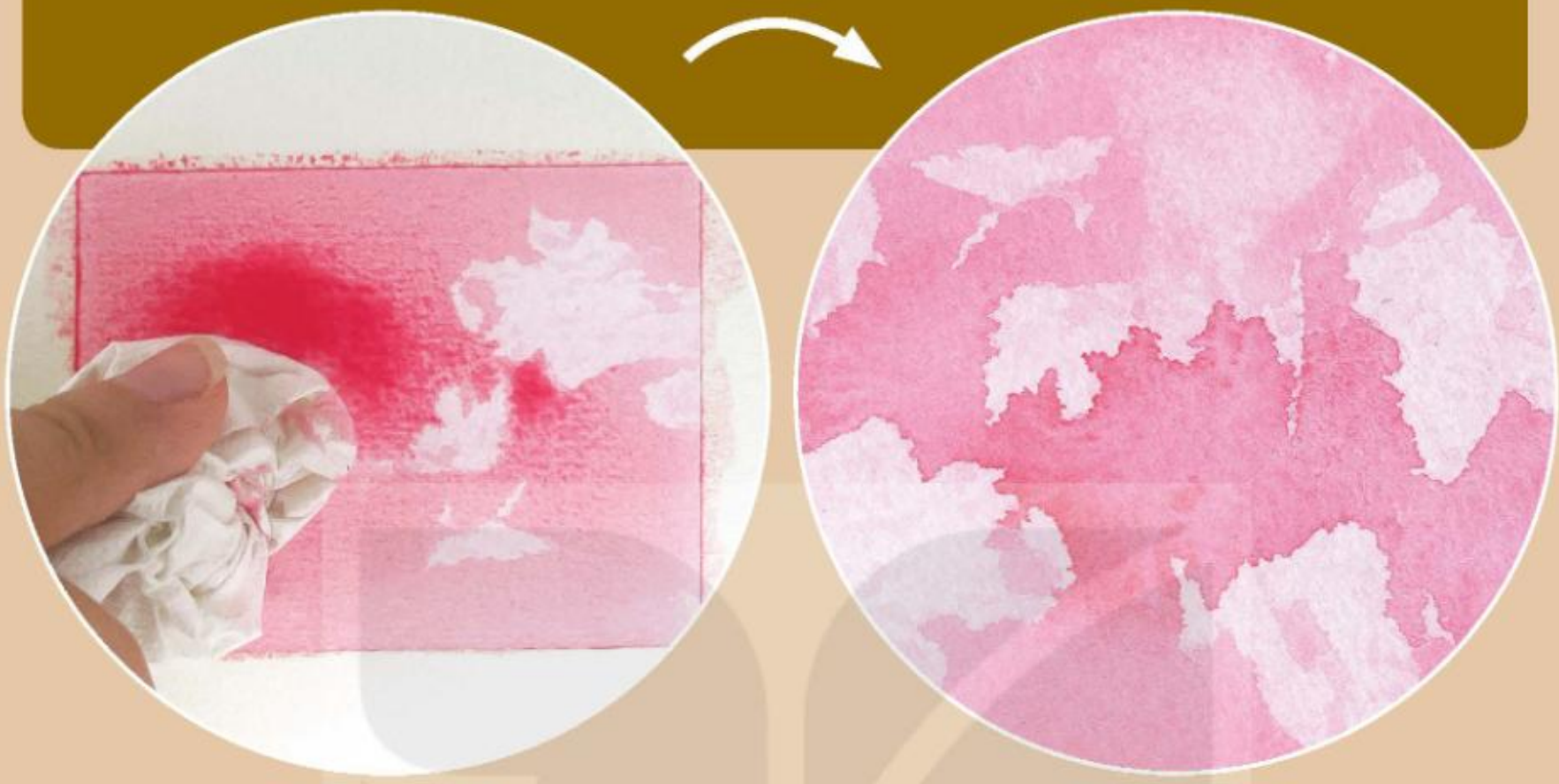
– **Kĩ thuật thêm cồn:** Sau khi vẽ một lớp màu đậm, hoạ sĩ sử dụng tăm bông tẩm cồn hoặc dụng cụ nhỏ giọt, tạo những chấm cồn trực tiếp vào lớp màu đang ướt và để khô tự nhiên.



– **Kĩ thuật tạo vệt:** Thấm bớt nước trên bút bằng giấy thấm và dùng tay chà nhẹ để đầu bút tách ra. Thực hiện chạm nhẹ đầu bút xuống phần màu đã pha và kéo bút xuôi theo chiều mong muốn.



– **Kĩ thuật lấy bớt màu bằng giấy:** Trên mảng đẫm màu còn ướt, hoạ sĩ sử dụng một tờ giấy ăn thấm nhanh xuống vùng muốn tạo chất và để khô tự nhiên.



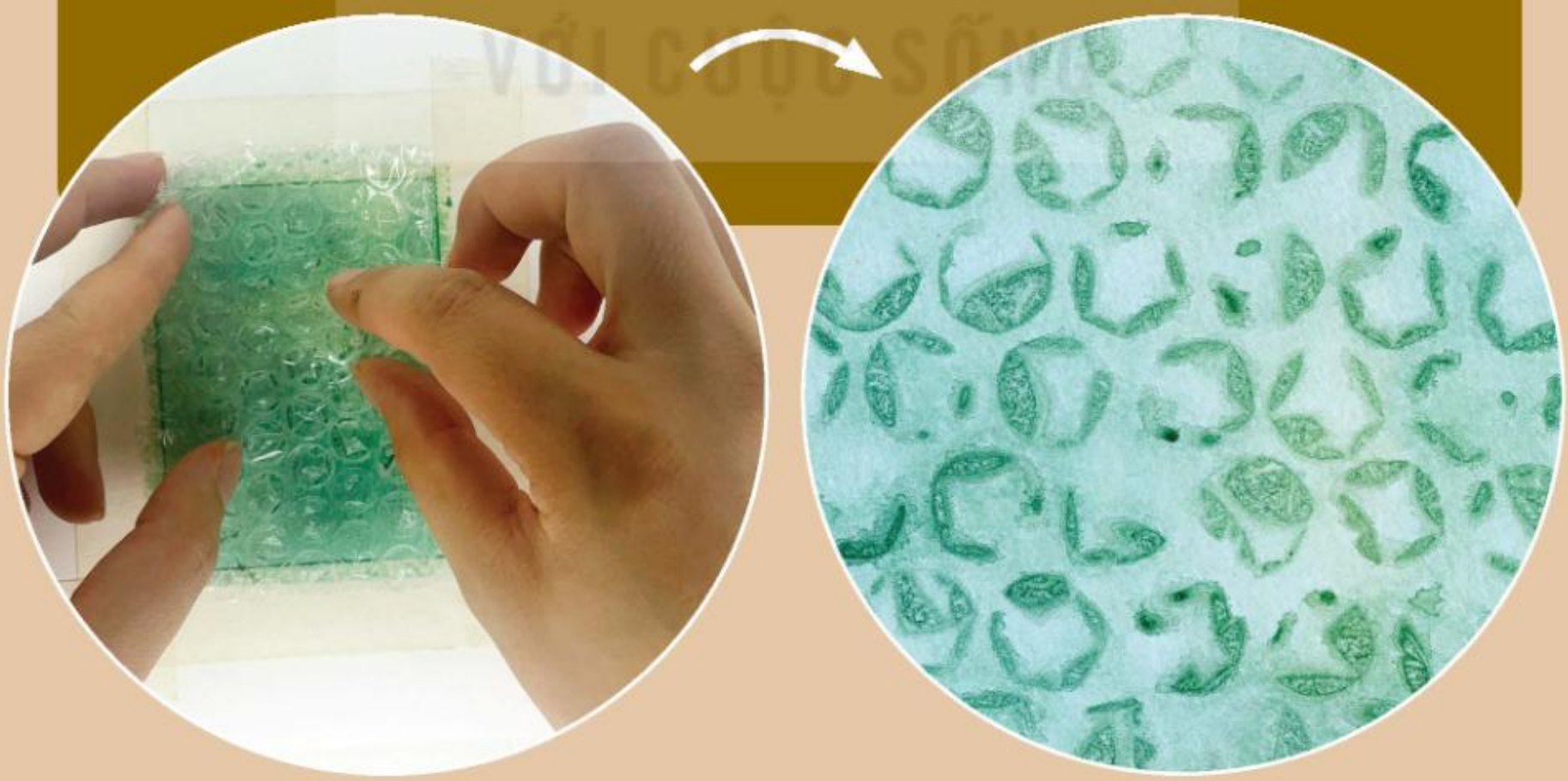
– **Kĩ thuật tạo chất bằng muối:** Trên mảng màu vừa tô còn ướt, hoạ sĩ thả các hạt muối một cách tự do và để khô tự nhiên. Khi đã khô kiệt, phủi sạch muối. Muối sẽ hút màu và tạo ra các hiệu ứng đẹp mắt.



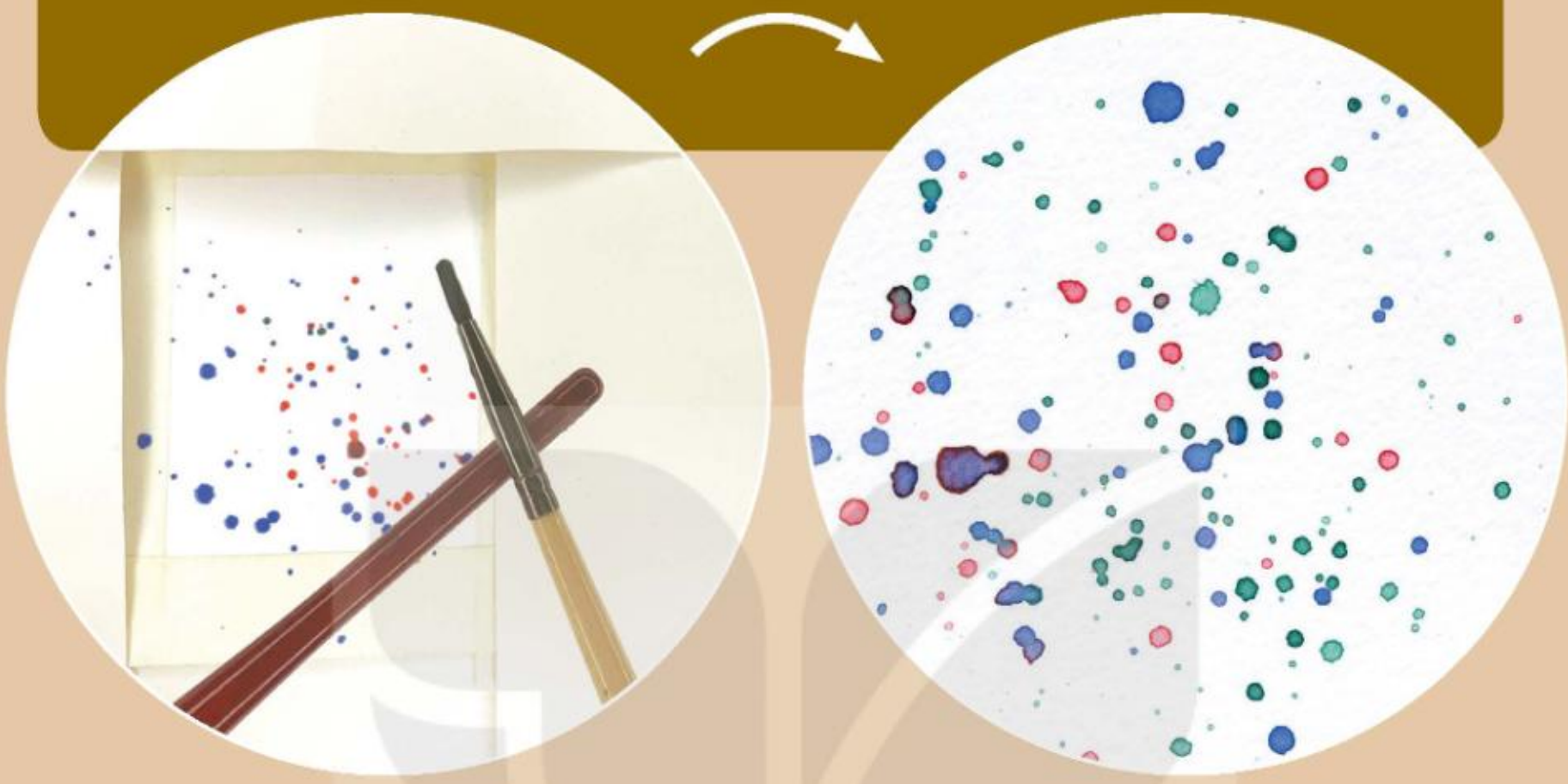
– **Kĩ thuật chặn bằng sáp hoặc băng dính:** Trước khi thực hiện bước tô màu, sử dụng băng keo dán vào những vùng cần tô phẳng hoặc dùng màu sáp trắng chặn vào những vùng không muốn bị màu tô tới. Đối với băng keo, sau khi màu khô, bóc lớp băng keo đi.



– **Kĩ thuật tạo chất bằng mút xốp, bọt biển:** Dùng màu nhỏ trực tiếp lên miếng mút xốp hoặc bọt biển, sau đó ấn nhanh xuống bề mặt giấy để tạo nên những vệt màu tuỳ ý.



– **Kĩ thuật vẩy màu:** Dùng đầu cọ, hoặc đầu bàn chải nhúng vào phần màu một lượng vừa phải và dùng ngón tay gảy hoặc gõ nhẹ làm bắn các hạt màu ngẫu hứng trên mặt giấy.



Sử dụng kết hợp nhiều kĩ thuật thể hiện một bức tranh màu nước theo chủ đề em yêu thích.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

THẢO LUẬN

Trao đổi về đặc điểm, kĩ thuật thể hiện chất liệu màu nước theo những câu hỏi gợi ý sau:

– Chất liệu màu nước có những đặc điểm gì?

– Kĩ thuật vẽ màu nước có những điểm gì khác với các chất liệu hội hoạ khác mà bạn đã biết?

– Bài vẽ của bạn sử dụng những kĩ thuật vẽ màu nước nào?

VẬN DỤNG

Sử dụng kĩ thuật vẽ màu nước thể hiện một bức tranh màu nước theo thể loại yêu thích.

Sản phẩm mĩ thuật của học sinh



Kim Khánh, *Xe bên nhà*, tranh màu nước trên giấy(1)



Quỳnh Anh, *Giỏ trái cây*, tranh màu nước trên giấy(2)



Thu Anh, *Tĩnh vật*, tranh màu nước trên giấy(3)

---

(1) Nguồn: Kim Khánh
(2) Nguồn: Quỳnh Anh
(3) Nguồn: Thu Anh

BÀI 2

TRANH MÀU NƯỚC

Yêu cầu cần đạt

- Hiểu biết ban đầu về các thể loại tranh màu nước.
- Hình thành kĩ năng thực hành vẽ tranh bằng chất liệu màu nước.
- Biết thưởng thức, cảm nhận và yêu thích những bức tranh màu nước đúng cách.

KHÁM PHÁ

Tranh màu nước xuất hiện từ sớm và được thể hiện nhiều trong hội hoạ Á Đông. Các nền hội hoạ Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc xuất hiện những bức tranh thuỷ mặc – loại tranh chỉ dùng một màu đen hoặc nâu nhưng ở nhiều cường độ màu sắc khác nhau. Ngoài ra, nhiều tác phẩm tranh màu nước được sáng tác từ rất sớm ở Ấn Độ, Ê-ti-ô-pi (Ethiopia) và nhiều quốc gia khác. Tranh màu nước Việt Nam thời kì đầu cũng tương tự với các nước Trung Quốc, Nhật Bản,... Tuy nhiên, sự kết hợp giữa kĩ thuật màu nước phương Tây và sử dụng màu nước nhuộm lụa, chúng ta đã có một dòng tranh vẽ bằng màu nước riêng – Tranh lụa Việt Nam.

Chất liệu màu nước thường được sử dụng bởi các hoạ sĩ trong phác thảo, kí hoạ hay các bức vẽ nghiên cứu kích thước nhỏ. Chất liệu màu nước cũng kết hợp hiệu quả với một số chất liệu tạo hình khác như: màu chì, than và mực.



Trần Văn Cẩn, *Nhà Bác ở Kim Liên – Nghệ An*, 1979, tranh màu nước[1]

(1) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam

Tranh màu nước cũng được chia thành các thể loại cơ bản như: tranh phong cảnh, tranh sinh hoạt, tranh nhân vật, tranh tĩnh vật,... theo từng phong cách thể hiện của hoạ sĩ.



Thang Trần Phềnh, *Người tản cư bắt cua rất thạo*, 1948, tranh màu nước trên giấy(1)



Trần Đình Thọ, *Phong cảnh tại Ru-ma-ni* (Rumani), 1962, tranh màu nước trên giấy(2)



Lê Văn Đệ, *Thiếu nữ bên tràng kỉ*, 1945, tranh màu nước trên lụa(3)



Trần Thanh Ngọc, *Đón con*, 1960, tranh màu nước trên lụa(4)

Quan sát và nêu cảm nhận của em về một bức tranh màu nước.

(1), (3), (4) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam
(2) Nguồn: Tác giả cung cấp

NHẬN BIẾT

Dụng cụ, màu sắc trong thực hành vẽ tranh màu nước

– **Dụng cụ**

Về cơ bản, người vẽ cần chuẩn bị một số dụng cụ sau:

+ Giấy vẽ màu nước, giấy can;
+ Màu nước;
+ Bút vẽ màu nước;
+ Bút chì (2H, 2B), tẩy, cọ vẽ;
+ Bảng pha màu;
+ Bình đựng nước/ rửa bút.

Bên cạnh đó, trong điều kiện có thể, người vẽ chuẩn bị một số dụng cụ hỗ trợ khác như:

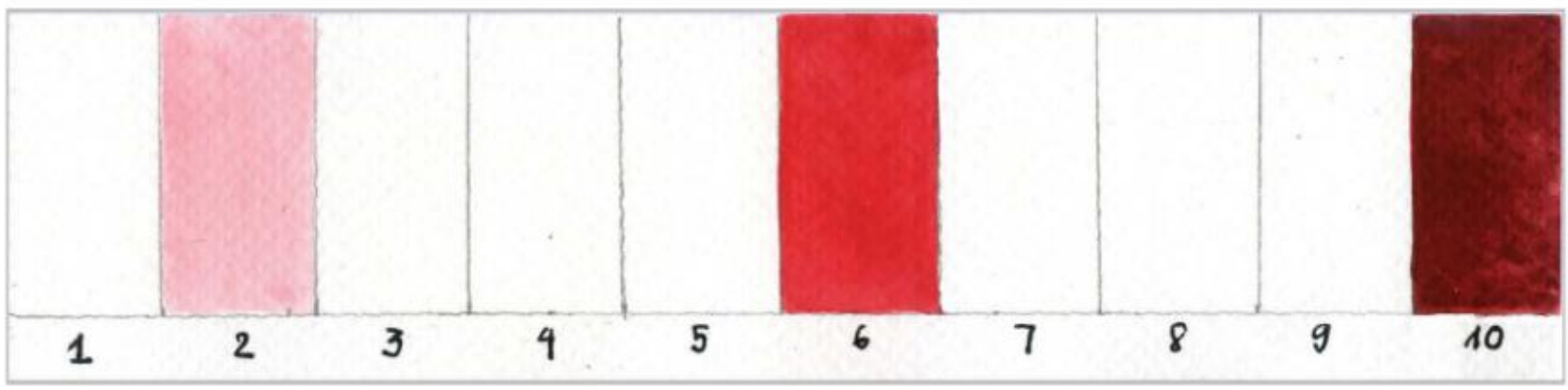
+ Máy sấy, vải khô, băng keo giấy;
+ Một số vật dụng tạo chất (mút xốp, cọ, bàn chải,...);
+ Một số chất tạo hiệu ứng (dầu, muối, cồn,...).

Để thể hiện một bức tranh màu nước, ngoài việc phải nắm chắc kĩ thuật, chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, người vẽ cần trang bị những hiểu biết cơ bản về yếu tố và nguyên lí tạo hình.

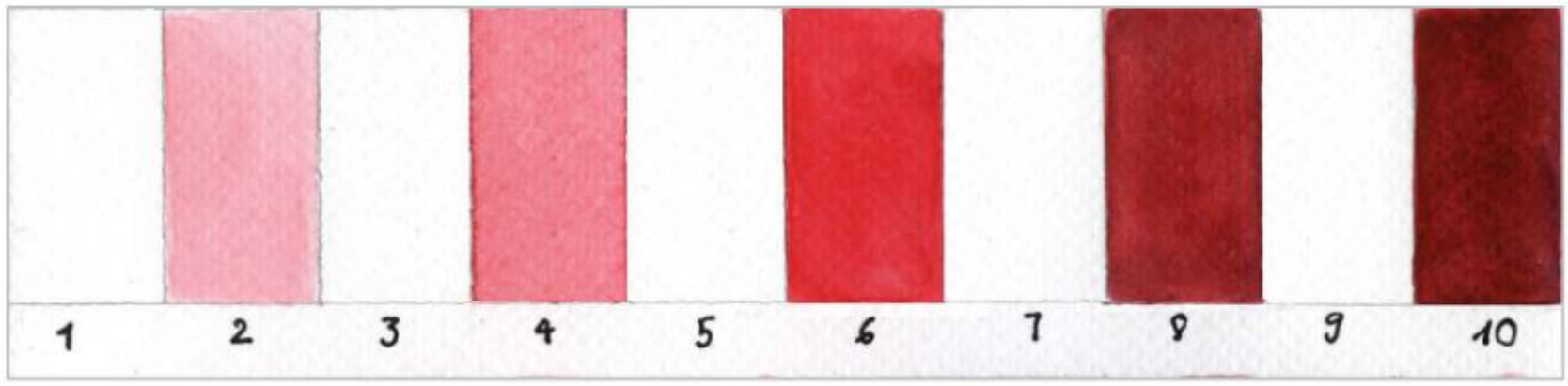
– **Màu sắc**

+ Độ chuyển sắc độ trong chất liệu màu nước

Dựa vào vòng tuần hoàn màu sắc, người vẽ có thể xác định tông màu một cách phù hợp với mục đích thể hiện. Màu sắc trong hội hoạ chú trọng sắc độ và hoà sắc. Sắc độ hay quang độ (value) là độ sáng – tối, đậm – nhạt của một màu tạo thành một dãy, một sắc, một gam màu. Trong tất cả các màu, màu trắng có sắc độ sáng nhất, màu đen có sắc độ tối nhất. Giữa hai cực trắng – đen có nhiều bậc sắc độ khác nhau. Một màu sắc có thể ở tình trạng sáng hay tối hoặc bất kì quang độ nào nằm giữa hai bậc đó.



Ô số 2 chỉ màu sắc độ sáng nhất. Ô số 6 chỉ sắc độ trung bình, ô số 10 chỉ sắc độ tối nhất của màu.



Ô số 4 thể hiện sắc độ trung gian của ô số 2 và số 6, ô số 8 thể hiện sắc độ trung gian của ô số 6 và số 10.

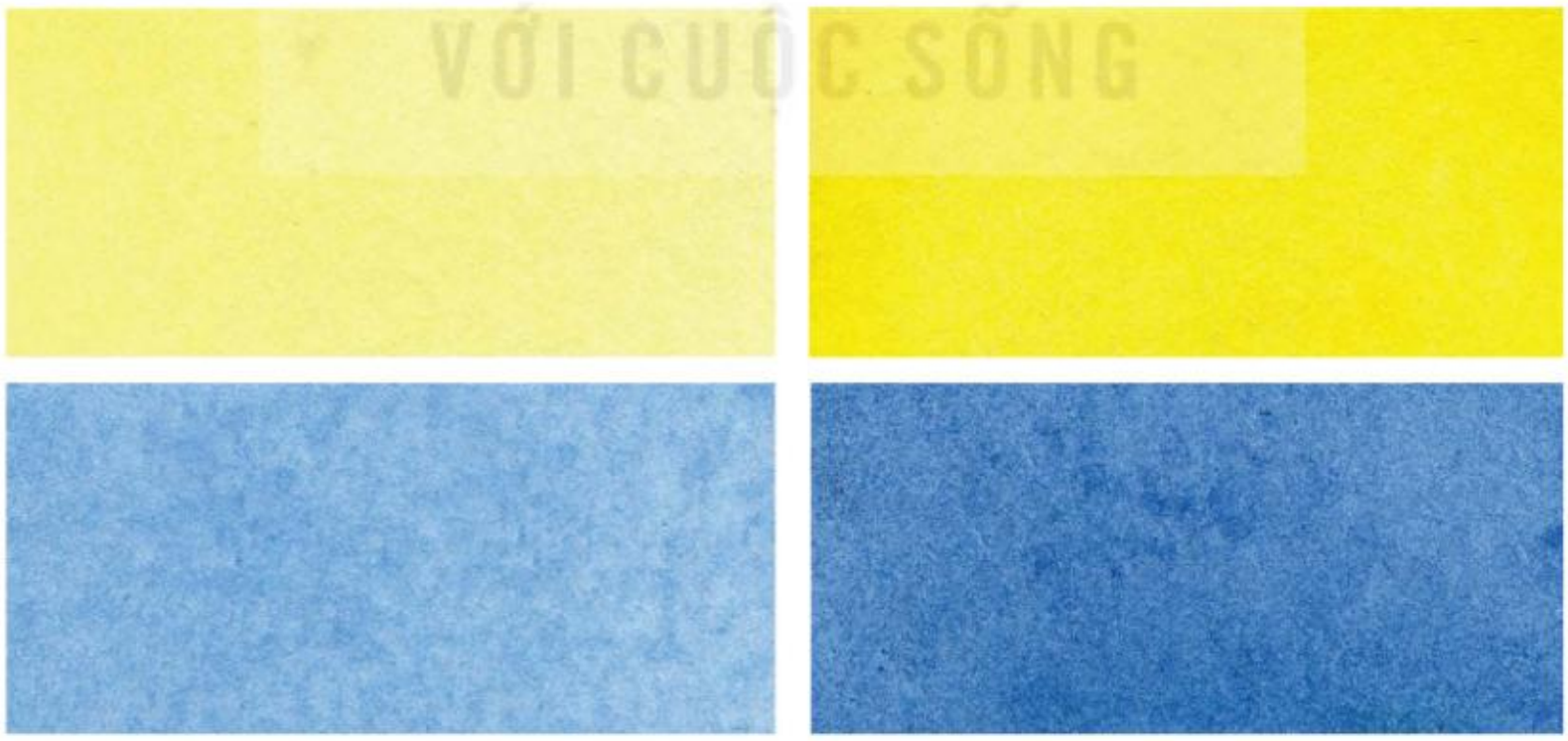


Các ô màu còn lại là độ trung gian của hai ô bên cạnh.

Thực hành làm bảng chuyển sắc độ với một màu nước bất kì.

+ Sự thay đổi cường độ màu sắc trong chất liệu màu nước

Cường độ màu sắc là mức độ tươi thắm của một màu khi nó đang ở trạng thái nguyên chất hay bị pha trộn. Mỗi màu sắc đều có cường độ mạnh yếu khác nhau. Khi một màu sắc bị pha trộn với nước, màu xám, đen, trắng hoặc màu đối lập thì cường độ của màu đó cũng bị thay đổi.



Cường độ mạnh – yếu của màu

Thực hành sự thay đổi cường độ với một màu nước bất kì.

Hãy thưởng thức một số tranh màu nước và trả lời các câu hỏi sau:

– Sắc độ trong những bức tranh này có độ chuyển như thế nào?

– Hãy chỉ ra và cho biết cường độ mạnh – yếu của màu trong các bức tranh đem lại hiệu quả gì về mặt thị giác.

– Đặc điểm màu sắc của chất liệu màu nước là gì?



Phạm Hậu, *Chùa Thầy*, 1960, tranh màu nước trên giấy[1]



Nguyễn Trọng Hợp, *Cầu qua suối*, 1964, tranh màu nước trên giấy[2]

Giôn Con-xta-bơ (John Constable), *Vòng tròn đá Xtôn-hen-gơ* (Stonehenge), 1835, tranh màu nước trên giấy[3]

---

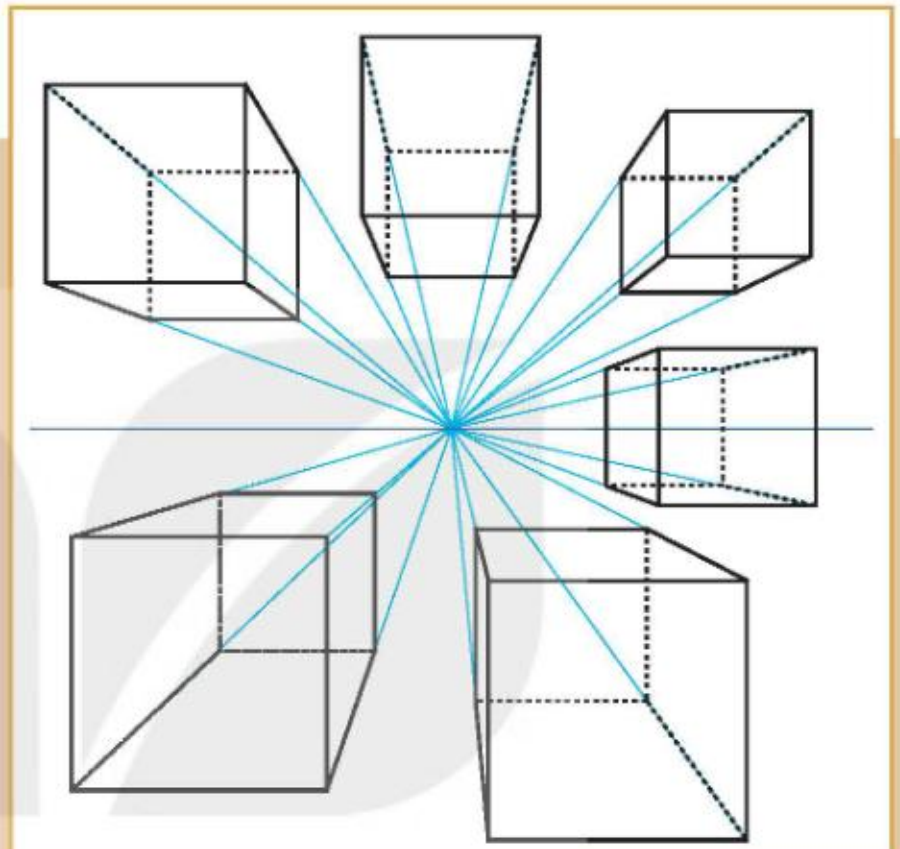
(1), (2) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam

(3) Nguồn: Bảo tàng Victoria và Albert, London, Anh

Phối cảnh và không gian trong thực hành vẽ tranh màu nước

– Phối cảnh

Phối cảnh là một cách vẽ trong hội hoạ hay tạo hình, dùng để thể hiện các hình ảnh ba chiều một cách gần đúng trên một bề mặt hai chiều (giấy hay vải) nhờ vào các quy luật phối cảnh. Các quy luật phối cảnh được xây dựng trên các quy tắc hình học chặt chẽ, theo các đường hình chiếu song song và ít nhất một điểm tụ ở đường chân trời. Các sự vật có sự tăng giảm rõ ràng về quy mô khi thay đổi khoảng cách với điểm tụ.



+ Phối cảnh một điểm tụ

Sự vật được nhìn từ mặt chính diện một mặt phẳng, nhưng các mặt bên sẽ hội tụ dần về điểm tụ. Phối cảnh một điểm tụ thường được sử dụng khi vẽ một cảnh đơn giản mà không muốn nó quá phẳng, thiếu chiều sâu.

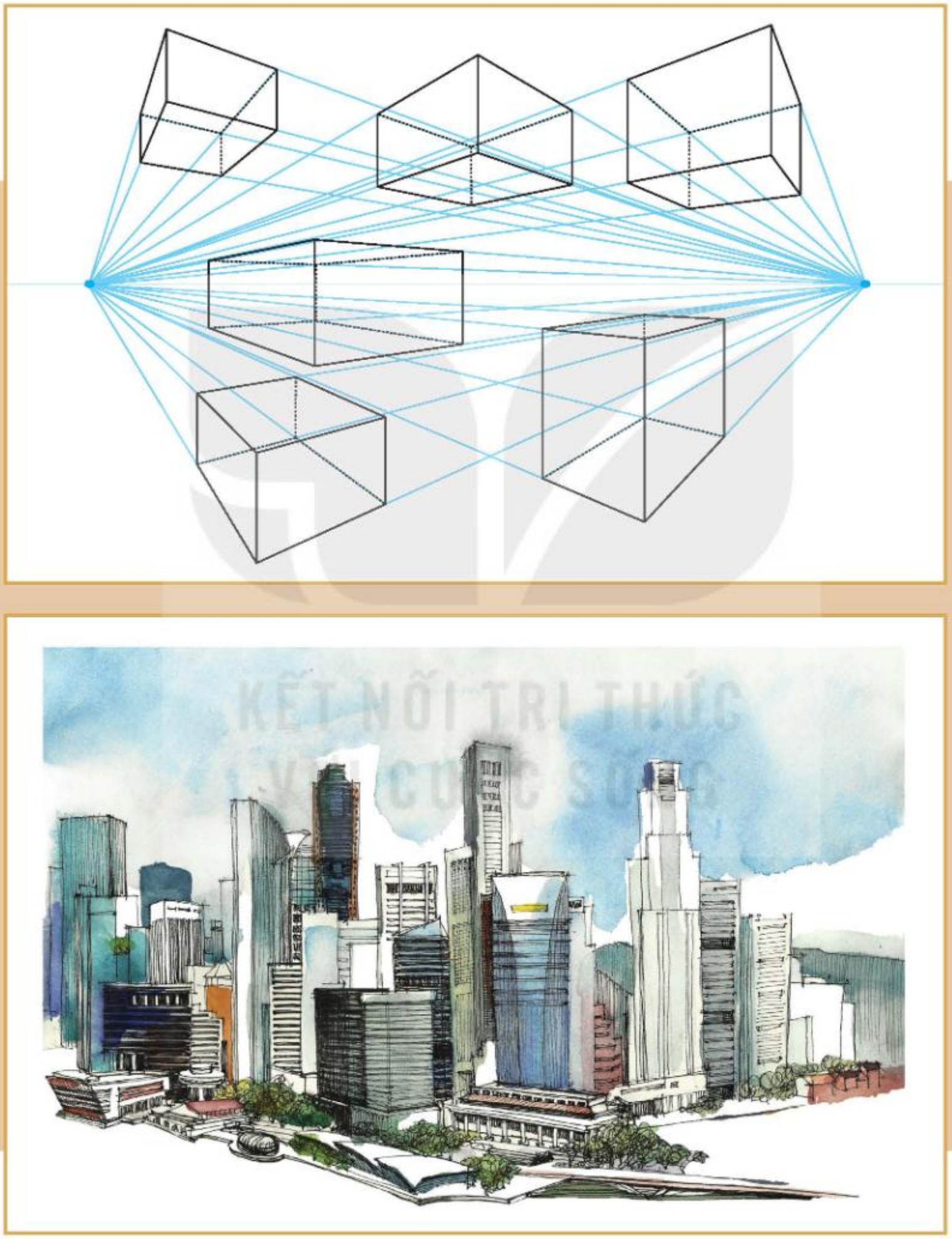


Minh hoạ phối cảnh một điểm tụ(1)

(1) Nguồn: Bunion Bear

+ Phối cảnh nhiều điểm tụ

Sự vật được nhìn từ mặt góc, các cạnh của sự vật kéo dài về hai bên và hút về hai điểm tụ ở chân trời. Phối cảnh hai điểm tụ mang đến góc nhìn thực tế và hợp lí hơn. Đây cũng là loại phối cảnh phổ biến nhất vì vừa không quá phức tạp, vừa chân thực.



Minh hoạ phối cảnh hai điểm tụ(1)

(1) Nguồn: Mahmataya Broha

– **Không gian**

Trong tranh màu nước, nhằm mô phỏng không gian thực, các hoạ sĩ còn vận dụng sự thay đổi về sắc độ nhằm tạo nên cảm nhận về khoảng cách khác nhau ở các đối tượng, theo lối gần rõ – xa mờ.



Cảm nhận khác nhau về không gian khi thay đổi sắc độ



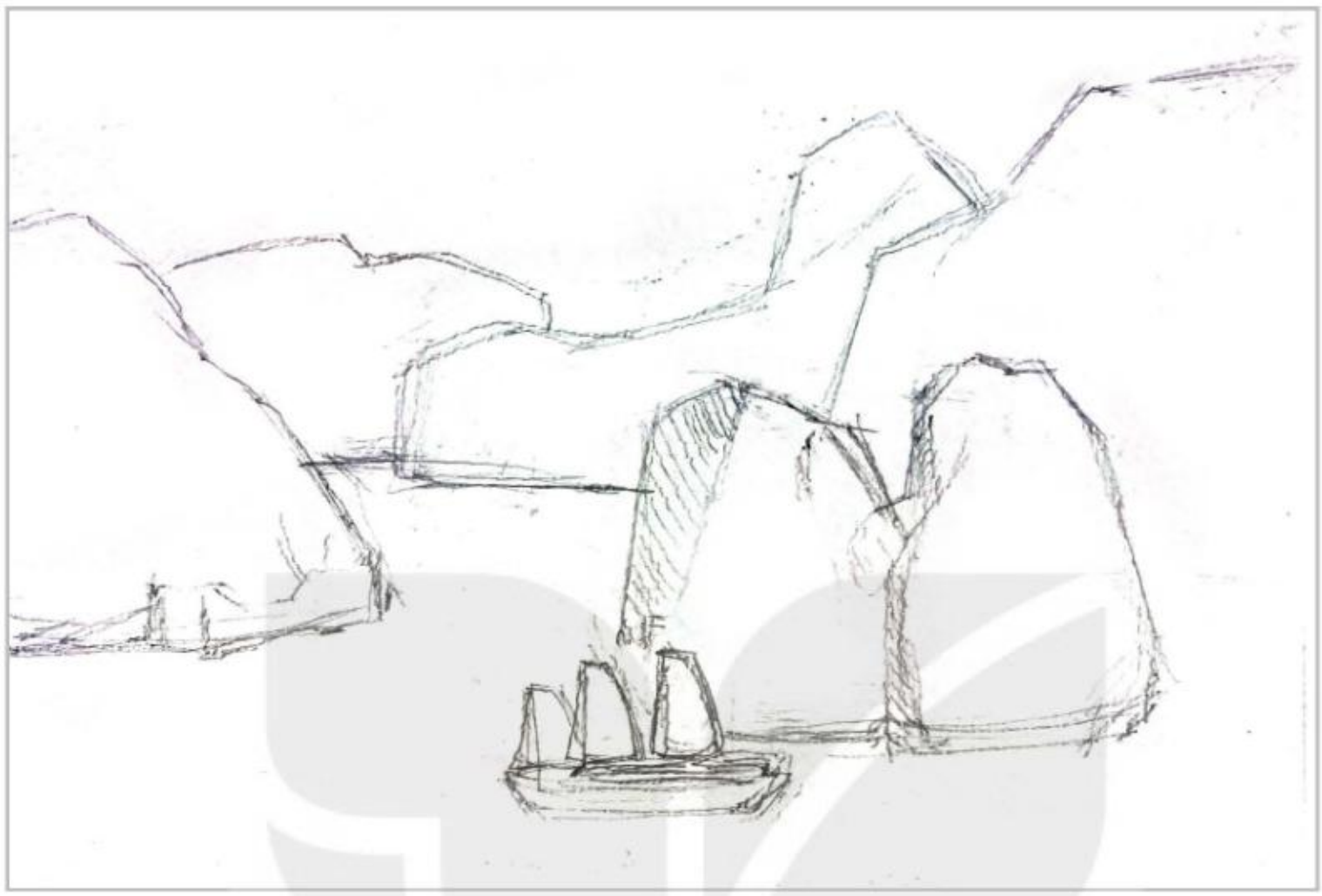
Ê-li-gia-bét Mơ-rây (Elizabeth Murray), *Cây mục* (Rotting Tree), 1850, tranh màu nước trên giấy[1]

Vẽ phác thảo một bức tranh màu nước có sử dụng một dạng phối cảnh không gian.

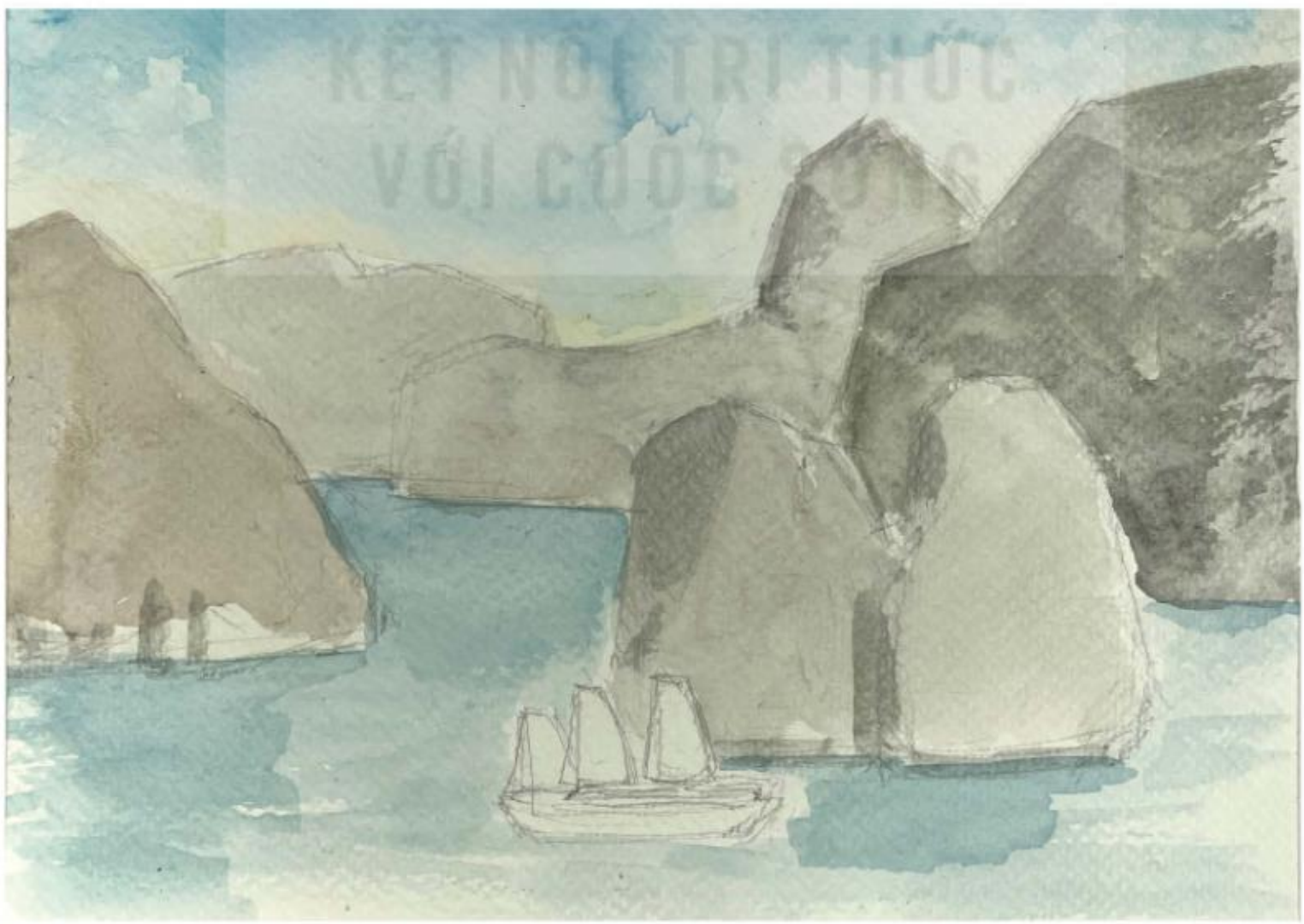
(1) Nguồn: artic.edu/artworks/115119/rotting-tree

Các bước gợi ý cơ bản trong thực hành vẽ tranh màu nước

Bước 1: Phác nét bố cục của bức tranh lên trên giấy bằng bút chì



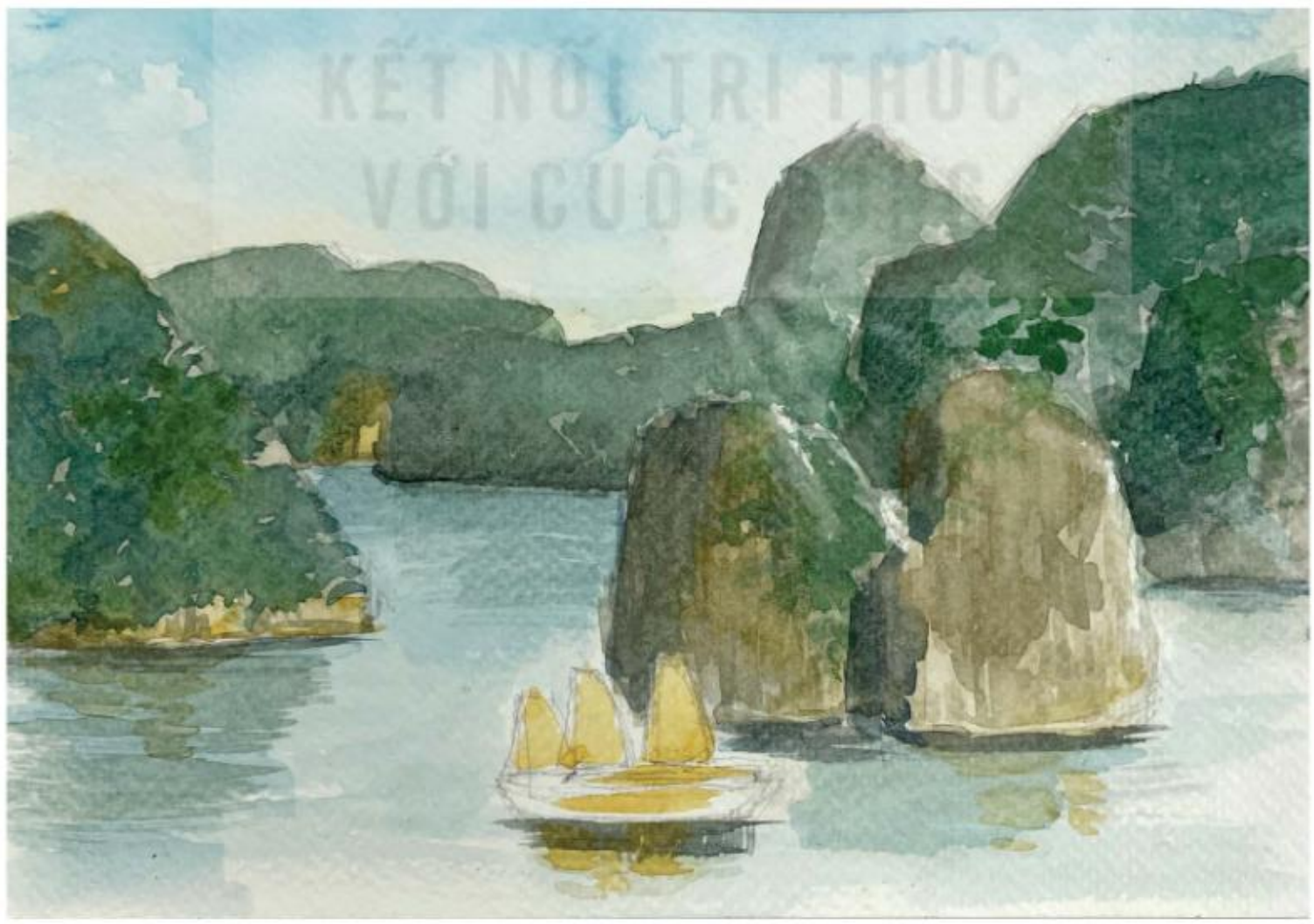
Bước 2: Vẽ từng lớp màu nhạt theo mảng lớn



Bước 3: Lựa chọn hoà sắc phù hợp với khả năng thể hiện, trong đó lưu ý đảm bảo ba sắc độ đậm – trung gian – nhạt

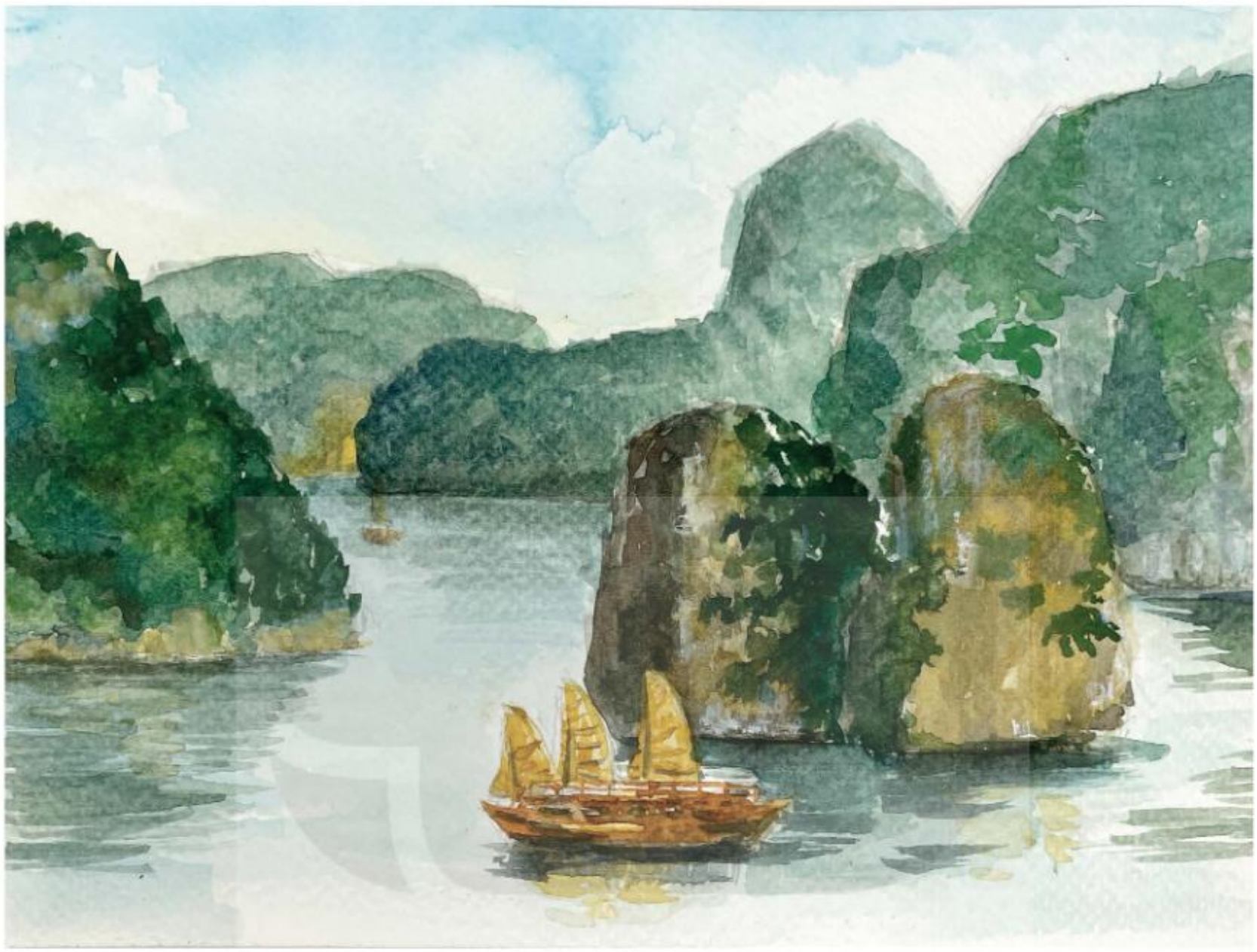


Bước 4: Thể hiện các chi tiết, diễn tả đặc điểm của hình thể trong tranh



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

Bước 5: Hoàn thiện các chi tiết để có được bức tranh hoàn chỉnh



Vẽ một bức tranh màu nước theo thể loại em yêu thích.

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

THẢO LUẬN

Trao đổi với các thành viên trong nhóm về một bức tranh màu nước theo các câu hỏi gợi ý sau:

- Bức tranh có bố cục như thế nào?
- Tác giả sử dụng kĩ thuật gì khi thể hiện bức tranh?
- Cảm nhận về hoà sắc của bức tranh như thế nào?

Sản phẩm mĩ thuật của học sinh



Quốc Bảo, *Phong cảnh*, tranh màu nước trên giấy(1)



Duy Linh, *Làng quê*, tranh màu nước trên giấy(2)



Kim Khánh, *Sóng*, tranh màu nước trên giấy(3)

VẬN DỤNG

Sử dụng kĩ thuật vẽ màu nước trang trí một bưu thiếp quảng bá vẻ đẹp nơi em sống.

(1) Nguồn: Quốc Bảo
(2) Nguồn: Nguyễn Duy Linh
(3) Nguồn: Kim Khánh

MỘT SỐ THUẬT NGỮ DÙNG TRONG SÁCH

Thuật ngữ	Giải thích	Trang
Giấy vẽ màu nước	Là loại giấy được làm từ hỗn hợp nước và sợi bông nên có đặc tính xốp, dai và bền	21
Phối cảnh	Là một trong cách tạo hình thể hiện các hình ảnh ba chiều một cách gần đúng trên một bề mặt hai chiều nhờ vào các quy luật được xây dựng trên các quy tắc hình học chặt chẽ	24
Sắc độ	Là độ sáng – tối, đậm – nhạt của một màu	5
Tranh màu nước	Là tranh được vẽ bằng chất liệu màu nước	3

BẢNG TRA CỨU TÊN RIÊNG NƯỚC NGOÀI

Chữ cái	Tên phiên âm	Tên riêng nước ngoài	Trang
C	Chen-xi	Chelsea	7
Ê	Ê-li-gia-bét Mơ-rây	Elizabeth Murray	26
	Ê-ti-ô-pi	Ethiopia	19
G	Giô-xép Ma-lót Uy-li-am Tơn-nơ	Joseph Mallord William Turner	7
	Giôn Con-xta-bơ	John Constable	23
P	Pôn Xan-bai	Paul Sandby	7
R	Ru-ma-ni	Rumani	20
S	Sa-nen	Sarnen	7
T	Thô-mát Gơ-tin	Thomas Girtin	7
X	Xtôn-hen-gơ	Stonehenge	23

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Chủ tịch Hội đồng thành viên – Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập lần đầu: PHẠM DUY ANH – NGUYỄN VĂN NGUYÊN
Biên tập tái bản: ĐINH THANH LIÊM – NGUYỄN VĂN NGUYÊN
Biên tập mĩ thuật: NGUYỄN BÍCH LA
Thiết kế sách: PHẠM THỊ MINH THU
Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA
Minh hoạ: NGUYỄN THỊ NGỌC THUỶ
Sửa bản in: NGUYỄN DUY LONG – VŨ THỊ THANH TÂM
Chế bản: CTCP MĨ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG

Bản quyền © (2023) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Xuất bản phẩm đã đăng kí quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

MĨ THUẬT 11 – HỘI HOẠ
Mã số: G1HHYM008h26
In ..... bản, (QĐ .....) khổ 19 x 26,5 cm.
Đơn vị in:.....
Cơ sở in:.....
Số ĐKXB: 7-2026/CXBIPH/156-09/GD
Số QĐXB: .../..... ngày ... tháng ... năm .....
In xong và nộp lưu chiểu quý ..... năm .....
Mã số ISBN: 978-604-0-35071-8



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH

BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 11 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Ngữ văn 11, tập một
2. Ngữ văn 11, tập hai
3. Chuyên đề học tập Ngữ văn 11
4. Toán 11, tập một
5. Toán 11, tập hai
6. Chuyên đề học tập Toán 11
7. Lịch sử 11
8. Chuyên đề học tập Lịch sử 11
9. Địa lí 11
10. Chuyên đề học tập Địa lí 11
11. Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11
12. Chuyên đề học tập Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11
13. Vật lí 11
14. Chuyên đề học tập Vật lí 11
15. Hoá học 11
16. Chuyên đề học tập Hoá học 11
17. Sinh học 11
18. Chuyên đề học tập Sinh học 11
19. Công nghệ 11 – Công nghệ cơ khí
20. Chuyên đề học tập Công nghệ 11 – Công nghệ cơ khí
21. Công nghệ 11 – Công nghệ chăn nuôi
22. Chuyên đề học tập Công nghệ 11 – Công nghệ chăn nuôi
23. Tin học 11 – Định hướng Khoa học máy tính
24. Tin học 11 – Định hướng Tin học ứng dụng
25. Chuyên đề học tập Tin học 11 – Định hướng Tin học ứng dụng
26. Chuyên đề học tập Tin học 11 – Định hướng Khoa học máy tính
27. Mĩ thuật 11 – Thiết kế mĩ thuật đa phương tiện
28. Mĩ thuật 11 – Thiết kế đồ hoạ
29. Mĩ thuật 11 – Thiết kế thời trang
30. Mĩ thuật 11 – Thiết kế mĩ thuật sân khấu, điện ảnh
31. Mĩ thuật 11 – Lí luận và lịch sử mĩ thuật
32. Mĩ thuật 11 – Điêu khắc
33. Mĩ thuật 11 – Kiến trúc
34. Mĩ thuật 11 – Hội hoạ
35. Mĩ thuật 11 – Đồ hoạ (tranh in)
36. Mĩ thuật 11 – Thiết kế công nghiệp
37. Chuyên đề học tập Mĩ thuật 11
38. Âm nhạc 11
39. Chuyên đề học tập Âm nhạc 11
40. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11
41. Giáo dục thể chất 11 – Bóng chuyền
42. Giáo dục thể chất 11 – Bóng đá
43. Giáo dục thể chất 11 – Cầu lông
44. Giáo dục thể chất 11 – Bóng rổ
45. Giáo dục quốc phòng và an ninh 11
46. Tiếng Anh 11 – Global Success – Sách học sinh

Website: https://www.nxbgd.vn

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

ISBN 978-604-0-35071-8

9 786040 350718

Giá: 6.000 đ